

Số/ No.: 02-CBTT/IFS-2016

Ngày/ Date: 26/01/2016

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE**  
**2015**

**(Dành cho công bố thông tin)**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

To: - *The State Securities Commission*

- Tên công ty niêm yết/ *Name of listing company*: CÔNG TY CỔ PHẦN THỰC PHẨM QUỐC TẾ
- Địa chỉ trụ sở chính/ *Address of headoffice*: Lô 13, Khu công nghiệp Tam Phước, xã Tam Phước, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại/ *Telephone*: 0613.511.138 - Fax: 0613.512 498
- Vốn điều lệ/ *Charter capital*: 871,409,920,000 VNĐ
- Mã chứng khoán/ *Securities code*: IFS

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/ *Activities of the General Meeting of Shareholders***

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

*Information on meetings and resolutions/decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):*

Stt/ No.	Số Nghị quyết/ Resolution No.	Ngày/ Date	Nội dung/ Content
1	AGM-2015	09/04/2015	<ul style="list-style-type: none"><li>- Bổ nhiệm các vị trí chủ chốt: chủ tịch Hội đồng quản trị (HĐQT) kiêm Tổng Giám đốc, thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát/ <i>Appointment of key positions: Chairman of the Board of Management (BOM) cum General Director, BOM members, Supervisory Board (SB) members;</i></li><li>- Chấp thuận: nội dung báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2014; không kê khai và chia cổ tức năm 2014; không kê khai và trả thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2014; kế hoạch hoạt động kinh doanh 2015; lựa chọn công ty kiểm toán độc lập; tăng vốn điều lệ thông qua phương án phát hành cổ phần riêng lẻ; sửa đổi Điều lệ và điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư của Công ty/ <i>Approved: the contents of audited financial statement 2014; not declaring and allocating dividend for 2014; not declaring and paying remuneration fee for members of BOM and SB for 2014; business operation plan 2015; selection of independent audit firm; increase of charter capital through private placement of shares; amendment of the Charter and investment certificate of the Company.</i></li></ul>

## II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm)/ *Board of Management (Annual report):*

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ *Information about the members of the Board of Management (BOM):*

Stt No.	Thành viên HĐQT/ <i>BOM's member</i>	Chức vụ/ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ <i>Day becoming/no longer member of the BOM</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự/ <i>Number of attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Percentage</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>
1	Ông/ <i>Mr.</i> Michio Nagabayashi	Chủ tịch/ <i>Chairman</i>	16/03/2015	4/4	100%	Hết nhiệm kỳ từ ngày 16/03/2015/ <i>Resigned on 16/03/2015</i>
2	Bà/ <i>Ms.</i> Nguyen Thi kim Lien	Thành viên/ <i>Member</i>	15/08/2006	12/12	100%	
3	Ông/ <i>Mr.</i> Hiroshi Fujikawa	Thành viên/ <i>Member</i>	09/04/2015	7/7	100%	Hết nhiệm kỳ từ ngày/ <i>Resigned on 09/04/2015</i>
4	Ông/ <i>Mr.</i> Toru Yamasaki	Chủ tịch/ <i>Chairman</i>	12/04/2012	12/12	100%	Được bổ nhiệm làm chủ tịch HĐQT từ ngày 09/04/2015/ <i>Appointed as Chairman from 09/04/2015</i>
5	Ông/ <i>Mr.</i> Takayuki Morisawa	Thành viên/ <i>Member</i>	11/12/2013	12/12	100%	
6	Ông/ <i>Mr.</i> Hajime Kobayashi	Thành viên/ <i>Member</i>	09/04/2015	5/5	100%	Được bổ nhiệm làm thành viên HĐQT từ ngày 09/04/2015/ <i>Appointed as BOM member from 09/04/2015</i>
7	Ông/ <i>Mr.</i> Hirotsugu Otani	Thành viên/ <i>Member</i>	09/04/2015	5/5	100%	Được bổ nhiệm làm thành viên HĐQT từ ngày 9/4/2015/ <i>Appointed as BOM member from 09/04/2015</i>

### 2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/ *Supervision by the BOM over the Directors (General Director):*

Căn cứ Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty, HĐQT đã thực hiện giám sát các hoạt động của Tổng Giám đốc (TGD) và Ban Giám đốc của Công ty trong năm 2016 như sau:

*Under the Charter and Corporate Governance Regulation of the Company, the BOM conducted its supervision on activities of General Director (GD) and the Boards of Directors (BOD) in 2015 as follows:*

#### 2.1 Phương thức giám sát/ *Method of supervision:*

- Thông qua các cuộc họp HĐQT định kỳ hoặc khi cần thiết, trao đổi và thảo luận trực tiếp hoặc bằng các phương tiện thông tin liên lạc như điện thoại và thư điện tử.

*Through BOM meetings organized periodically or as necessary, discussion and consultation conducted directly or via telephone and electronic mail.*

- Thông qua các báo cáo chi tiết, đầy đủ, kịp thời của TGD và Ban Giám đốc về tiến độ thực hiện, cũng như những khó khăn, vướng mắc, phân tích nguyên nhân và đề xuất các giải pháp xử lý.  
*Through adequate, detailed and timely reports of GD and BOD reporting progress of business plan execution, pointing out its difficulties and obstacles as well as the causes and proposed solutions.*
- Phối hợp với Ban Kiểm soát trong việc giám sát hoạt động của TGD và Ban điều hành.  
*Collaboration with Supervisory Board in supervising the activities of GD and BOD.*

## **2.2 Nội dung giám sát/ Contents of supervision:**

Giám sát và đánh giá mức độ hiệu quả của TGD và Ban Giám đốc trong hoạt động điều hành, tổ chức thực hiện các quyết định của HĐQT, các kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư đã được phê duyệt.  
*Supervision and evaluation of the operational efficiency of GD and BOD on management, execution of BOM resolutions, implementation of business plan and investment project.*

## **2.3 Kết quả giám sát/ Results of supervision:**

- TGD và Ban Giám đốc đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành và các quy định của Công ty.  
*GD and BOD has fulfilled the targets and tasks assigned, conducted business operation in compliance with applicable laws and regulations of the Company.*
- Dưới sự chỉ đạo của TGD và Ban Giám đốc, Công ty đã thực hiện các hoạt động kinh doanh theo mục tiêu đề ra, tăng cường mở rộng thị phần các nhóm sản phẩm chủ lực, đa dạng hóa sản phẩm và phát triển mạng lưới phân phối để duy trì và phát triển hoạt động kinh doanh.  
*Under the management and direction of the GD and BOD, the Company has conducted its business activities as assigned, increased market shares for its key products, diversified its product portfolios and expanded its distribution network to maintain and develop its business operation.*
- Ngoài ra, Công ty đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2015; điều chỉnh Điều lệ Công ty và ban hành Quy chế quản trị Công ty; thực hiện tăng vốn đầu tư, bổ sung mục tiêu hoạt động và tăng quy mô sản xuất; triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh theo đúng các quyết định của ĐHĐCĐ và HĐQT.  
*Besides, the Company has organized the Annual General Meeting of Shareholders in 2015; amended the Company Charter and issued Corporate Governance Regulation; increased investment capital, added operational objectives and expanded production scale; implemented business plan in accordance with resolutions of AGM and BOM.*

## **3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/ Activities of the BOM's committees:**

- HĐQT đã tổ chức các hoạt động phù hợp với quy định pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty; đảm bảo về số cuộc họp, các thành viên tham dự, trình tự thủ tục thông qua các quyết định theo đúng quy định.  
*The BOM has conducted its activities in compliance with laws, charter and corporate governance regulation of the Company, ensure the number of the meetings, attendance of the members, procedures for adopting decisions comply with applicable rules.*
- Công ty chưa thành lập các tiểu ban trực thuộc HĐQT. Tuy nhiên, Công ty đã có sự phân công công việc giữa các thành viên HĐQT và bổ nhiệm Ban giám đốc với các thành viên chuyên trách về Kinh doanh, Tiếp thị, Tài chính, Nhân sự và Kiểm soát nội bộ để hỗ trợ HĐQT trong việc quản lý và điều hành Công ty.  
*Sub-Committees of BOM has not been established. However, BOM members worked with clear assignments and close coordination; appointed BOM members in charge of Sales, Marketing, Finance, Human Resources and Internal Control respectively to support BOM in management of the Company business activities.*

**4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm)/ Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Semi-annual/annual reports):**

Stt/ No.	Số Nghị quyết/ Resolution No.	Ngày/ Date	Nội dung/ Content
1	RBM150126	26/01/2015	<p>Chấp thuận nội dung Điều lệ Công ty 2015 thay cho Điều lệ Công ty 2013.</p> <p><i>Approved the contents of the Company Charter 2015 replacing the Company Charter issued in 2013.</i></p>
2	RBM150212	12/02/2015	<p>Xác định thời gian tổ chức Đại hội cổ đông thường niên (ĐHĐCĐ) năm 2015; đề xuất được lựa chọn công ty kiểm toán độc lập; phê duyệt nội dung Quy chế quản trị công ty 2015.</p> <p><i>Decided on the schedule for organizing AGM-2015; proposed AGM to authorize BOM to select independent audit firm; approved the contents of regulation on corporate governance.</i></p>
3	RBM150306	06/03/2015	<p>Chấp thuận và đề xuất ĐHCĐ chấp thuận việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (TGD) hiện tại và bổ nhiệm thành viên HĐQT, Chủ tịch HĐQT kiêm TGD mới; bổ nhiệm người làm chủ tài khoản ngân hàng và chữ ký ủy quyền cho tất cả các giao dịch ngân hàng tại các tài khoản hiện có của Công ty và các chi nhánh phụ thuộc.</p> <p><i>Approved and proposed AGM to remove the current BOM member, Chairman of the BOM cum General Director (GD) and appoint new Chairman of the BOM cum GD; appointed new bank account holder and authorized signature for all the transactions at existing bank accounts of the Company and its subsidiaries.</i></p>
4	RBM150311	11/03/2015	<p>Đề xuất ĐHCĐ thông qua dự thảo Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2014; kế hoạch kinh doanh 2015; việc không kê khai và trả thù lao, không kê khai và chia cổ tức năm 2014.</p> <p><i>Proposed AGM to approve the draft content of the audited financial statement 2014; business plan 2015; not to declare and pay remuneration; not to declare and allocate dividend in 2014.</i></p>
5	RBM150323	23/03/2015	<p>Thông qua việc tái cơ cấu các thành viên Ban Giám đốc (BGĐ) nhiệm kỳ 2015 - 2017; chấp thuận và đề xuất ĐHCĐ miễn nhiệm thành viên HĐQT hiện tại và bổ nhiệm thành viên HĐQT mới; chấp thuận và đề xuất ĐHCĐ miễn nhiệm thành viên Ban Kiểm soát (BKS) hiện tại và bổ nhiệm thành viên BKS mới; đề xuất ĐHCĐ chấp thuận việc tăng vốn điều lệ, sửa đổi Điều lệ; và điều chỉnh giấy chứng nhận đầu tư Công ty tương ứng với việc tăng vốn.</p> <p><i>Approved the restructure of BOD for tenure 2015-2017; approved and proposed AGM to remove the current BOM member and appoint new BOM member; approved and proposed AGM to remove current Supervisory Board (SB) member and appoint new SB member; proposed AGM to approve the increase of the charter capital, admemend of the Company Charter; amendment of the Investment Certificate accordingly.</i></p>
6	RBM150331	31/03/2015	<p>Thanh lý tài sản không cần sử dụng có giá trị nhỏ hơn 50% tổng giá trị tài sản ghi trong báo cáo tài chính của Công ty.</p> <p><i>Liquidation of idled assets valued less than 50% of the total assets calculated in the audited financial statement.</i></p>
7	RBM150402	02/04/2015	<p>Chấp thuận việc thay đổi đề cử thành viên Ban kiểm soát của Kirin Holdings Company, Limited.</p> <p><i>Accepted the change of candidate for Supervisory Board member of Kirin Holdings Company, Limited.</i></p>

8	RBM150511	11/05/2015	Phê duyệt cơ cấu Ban Giám đốc công ty nhiệm kỳ 2015 – 2017 và bổ nhiệm Thư ký Công ty. <i>Approved the structure of BOD and appointed Company Secretary.</i>
9	RBM150803	03/08/2015	Điều chỉnh thông tin cá nhân của ông Toru Yamasaki - Chủ tịch HĐQT kiêm TGD. <i>Amending the personal information of Mr. Toru Yamasaki - Chairman of BOM cum GD.</i>
10	RBM150930	30/09/2015	Thay đổi chức vụ của các thành viên BGD và cơ cấu BGD Công ty nhiệm kỳ 2015-2017. <i>Changing position of members of the BOD and the structure of BOD for tenure 2015-2017.</i>
11	RMB151104	04/11/2015	Chấp thuận nội dung Ma trận phê duyệt của Công ty có hiệu lực từ ngày 04/11/2015. <i>Approved Approval Matrix of the Company effective from 04/11/2015.</i>
12	RMB151120	20/11/2015	Chấp thuận phát hành 16.000.000 cổ phần mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần của Công ty cho nhà đầu tư có đủ điều kiện là Kirin Holdings Singapore Pte. Limited. <i>Approved the issuance of 16,000,000 shares of the Company at par value of VND10,000 per share to the eligible investor Kirin Holdings Singapore Pte. Limited</i>

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm)/ *Supervisory Board (Annual report):*

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ *Information about members of Supervisory Board (SB):*

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of SB</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>Day becoming/no longer member of the SB</i>	Số buổi họp BKS tham dự <i>Number of meeting attendance</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Percentage</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Bà/Ms. Thai Thu Thao	Trưởng BKS/ <i>Chief of SB</i>	12/04/2012	2/2	100%	
2	Ông/ Mr. Yasuhiro Oki	Thành viên/ <i>Member</i>	09/04/2015	2/2	100%	
3	Ông/ Mr. Akira Shimizu	Thành viên/ <i>Member</i>	10/09/2013	2/2	100%	

#### 2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/ *Surveillance activities of the Supervisory Board toward the Board of Management, Board of Directors and shareholders:*

- Giám sát HĐQT, TGD và BGD trong việc quản lý và điều hành Công ty nhằm đảm bảo tuân thủ pháp luật và quy định Công ty.  
*Supervise the BOM, GD and BOD general in the management and administration of the Company to ensure the compliance with laws and company rules.*
- Kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro của Công ty; và cảnh báo sớm của công ty.

*Review and evaluate the effect and efficiency of internal control and risk management systems of the Company.*

- Kiểm tra các báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và quý; Thảo luận về những vấn đề khó khăn và tồn tại phát hiện từ các kết quả kiểm toán giữa kỳ hoặc cuối kỳ cũng như mọi vấn đề mà kiểm toán viên độc lập muốn bàn bạc;

*Inspect the quarterly, biannual and annual financial statement; discuss the outstanding issues and difficulties arising and propose solutions accordingly.*

**3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ *The coordination among the Supervisory Board with the Board of Management, Board of Directors and different managers:***

- Tham dự cuộc họp và/hoặc tham gia thảo luận trong các cuộc họp HĐQT.

*Participate in and discuss at the AGM and BOM meetings of the Board of Directors and other meetings of the company. Attend and/or discuss in the BOM meetings.*

- Phối hợp với Hội đồng quản trị trong việc giám sát hoạt động của TGD và Ban Giám đốc.

*Collaboration with BOM in supervising the activities of GD and BOD.*

**4. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Supervisory Board (if any): Không/ Non***

**IV. Đào tạo về quản trị công ty/ *Training on corporate governance:***

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/ *Training courses on corporate governance which members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO), other managers and company secretary was involved in accordance with regulations on corporate governance:*

- Thư ký Công ty và cán bộ chuyên trách đã tham dự các khóa đào tạo về quản trị công ty theo quy định về quản trị công ty do Trung tâm Nghiên cứu Khoa học và Đào tạo chứng khoán chi nhánh Hồ Chí Minh tổ chức trong năm 2015.

*Company secretary and manager in charge took part in the training courses on corporate governance in accordance with regulations on corporate governance conducted by the Securities Research and Training Center in 2015.*

**V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty / List of affiliated persons of the public company as specified in clause 34, Article 6 of the Securities Law (Annual report) and transactions of affiliated persons of the Company with the Company)**

**1. Danh sách về người có liên quan của công ty/ List of affiliated persons of the Company:**

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân/ Name of organization/individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)/ Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/ Position at the company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp/ NSH No.*, date of issue, place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ/ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan/ Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan/ Time of ending to be affiliated person	Lý do/ Reasons
1	Ông/ Mr. Michio Nagabayashi		Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc/ Chairman of BOM cum General Director				16/03/2015	Kết thúc nhiệm kỳ từ ngày 16/03/2015/ Resigned on 16/03/2015
2	Ông/ Mr. Hiroshi Fujikawa		Thành viên HĐQT/ Member of BOM				09/04/2015	Kết thúc nhiệm kỳ từ ngày 09/04/2015/ Resigned on 09/04/2015
3	Ông/ Mr. Toru Yamasaki		Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc/ Chairman of BOM cum General Director			12/04/2012		Được bổ nhiệm làm Chủ tịch HĐQT từ ngày 16/03/2015/ Appointed as Chairman cum General Director from 16/03/2015
4	Ông/ Mr. Hajime Kobayashi		Thành viên HĐQT/ Member of BOM			09/04/2015		Được bổ nhiệm từ ngày 09/04/2015/ Appointed as BOM member from 09/04/2015
5	Ông/ Mr. Hirotsugu Otani		Thành viên HĐQT/ Member of BOM			09/04/2015		Được bổ nhiệm từ ngày 09/04/2015/ Appointed as BOM member from 09/04/2015
6	Ông/ Mr. Morisawa Takayuki		Thành viên HĐQT/Thành viên BGD/Giám đốc Hành chính quản trị Member of BOM/BOD/General Manager of Administration			11/12/2013		Được bổ nhiệm làm GD Hành chính quản trị từ ngày 24/09/2014/ Appointed as Director/General Manager of Internal Control from 24/09/2014

7	Bà/ Ms. Nguyen Thi Kim Lien	003C306355-SSI	Thành viên HĐQT/Thành viên BGD/Giám đốc Kiểm soát nội bộ <i>Member of BOM/BOD/General Manager of Internal Control</i>			15/08/2006		Được bổ nhiệm làm GD Kiểm soát nội bộ từ ngày 1/5/2015/ <i>Appointed as Director/General Manager of Internal Control from 1/5/2015</i>
8	Ông/ Mr. Taiichiro Iizumi		Thành viên BGD/Giám đốc Kinh doanh/ <i>Director/General Manager of Sales</i>			01/01/2014		
9	Ông/ Mr. Yoshihisa Fujiwara		Thành viên BGD/Giám đốc nhà máy/ <i>Directors/General Manager of Factory</i>			24/03/2014		
10	Ông/ Mr. Yutaka Ogami		Thành viên BGD/Giám đốc Tài chính/ <i>Director/General Manager of Finance</i>			01/01/2014		Được bổ nhiệm làm Giám đốc Tài chính từ ngày 01/05/2015/ <i>Appointed as Director/General Manager of Finance from May 1, 2015</i>
11	Bà/ Ms. Thai Thu Thao		Trưởng BKS/ <i>Chief of SB</i>			12/04/2012		
12	Ông/ Mr. Yasuhiro Oki		Thành viên BKS/ <i>Member of SB</i>			09/04/2015		Được bổ nhiệm từ ngày 09/04/2015/ <i>Appointed as SB member from 09/04/2015</i>
13	Ông/ Mr. Akira Shimizu		Thành viên BKS/ <i>Member of SB</i>			10/09/2013		
14	Ông/ Mr. Osamu Harada		Thành viên BKS/ <i>Member of SB</i>				09/04/2015	Kết thúc nhiệm kỳ từ ngày 09/04/2015/ <i>Resigned on 09/04/2015</i>
15	Ông/ Mr. Nguyen Hong Phong		Kế toán trưởng/ <i>Chief accountant</i>			28/09/2009		
16	Ông/ Mr. Mitsuo Mashimo		Giám đốc Chi nhánh Hà Nội/ <i>Manager of Hanoi Branch</i>			24/04/2014		

17	Bà/ Ms. Huynh Thanh Thuy		Trưởng phòng Kế toán Tài chính/ <i>Accounting and Finance Manager</i>			17/04/2014		
18	Bà/ Ms. Tran Thi Ai Tam		Thư ký công ty/ <i>Company Secretary</i>				11/05/2015	Kết thúc nhiệm kỳ từ ngày 11/05/2015/ <i>Resigned on 11/05/2015</i>
19	Bà/ Ms. Le Thi My Phuong		Thư ký công ty/ Người được ủy quyền công bố thông tin <i>Company Secretary/ Information disclosure authorized person</i>				11/05/2015	Được bổ nhiệm là TKCT từ ngày 11/05/2015; là người được ủy quyền công bố thông tin từ ngày 1/7/2015/ <i>Appointed as Company Secretary from 11/05/2015; authorized to be the person disclosing information effective from 1/7/2015</i>

*Ghi chú/Note: Số Giấy NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

**2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ Transactions between the company and the affiliated persons or between the company and major shareholders, internal persons and related person of internal person:**

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm giao dịch với công ty <i>Time of transactions</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành) <i>Number of resolutions / decisions of the AGM / BOM adopted (if any, specify date of issue)</i>	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch <i>Number, ownership proportion of shares/fund certificates hold after the transaction</i>	Ghi chú <i>Note</i>
1	Kirin Holdings Singapore Pte. Limited	Công ty có liên quan/ <i>Affiliate company</i>	201021873N	1 Raffles Place #21-03 One Raffles Place Tower 1 Singapore 048616	30/12/2015	Nghị quyết ĐHCĐ số AGM-2015 ngày 09/04/2015 và Nghị quyết HĐQT số RMB151120 ngày 20/11/2015/ <i>Resolution of Annual general meeting of shareholders No. AGM-2015 dated 09/04/2015 and BOM Resolution No. RMB151120 dated 20/11/2015</i>	16,000,000 cổ phần/ <i>shares</i> (18,36%)	Phát hành cổ phiếu thông qua chào bán riêng lẻ/ <i>Issuance of shares under private placement</i>

*Ghi chú/Note: Số Giấy NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/ NSH\*: In case of individual: ID card/Passport No.; In case of organization: License of establishment and operation/Certificate of business registration/equivalent legal documents.*

**3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát/ Transaction between internal person of listed company and company's subsidiaries, or the company in which listed company takes controlling power: Không phát sinh/ No arising**

**4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ Transactions between the company and other objects: Không phát sinh/ No arising**

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/  
*Transactions between the company and the company that members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) has been a founding member or members of Board of Management, Director (CEO) in three (03) years (calculated at the time of reporting).*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban

Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the company and the company that related person of members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO) as a member of Board of Management, Director (CEO).*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Other transactions of the company (if any) may be beneficial material or immaterial for members of Board of Management, members of the Supervisory Board, Director (CEO).*

**VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng/năm)/ *Transactions of internal persons and related person of internal person (Semi-annual/annual reports): Không phát sinh/ No arising***

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *List of internal persons and their affiliated persons*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết/ *Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the listed company*

**VII. Các vấn đề cần lưu ý khác/ Other significant issues: Không phát sinh/ *Not arising***

**CHỦ TỊCH HĐQT  
CHAIRMAN OF THE BOM**

(Đã ký và đóng dấu/ *Signed and sealed*)

**TORU YAMASAKI**